BAOVIET Insurance
BẢO HIỂM BẢO VIỆT

Ký bởi: TCT Bảo Hiểm Bảo Việt
Ký ngày: 03-11-2026 14:31:30

GIẤY CHỨNG NHẬN BẢO HIỂM XE Ô TÔ



- 1800 1118 - 024 3573 0505
- insurancehelp@baoviet.com.vn

Số giấy CN bảo hiểm: 8400237 | **Ngày cấp: 14:29 ngày 03/11/2026** | **Mã TGBH: 3248539**

Hợp đồng bảo hiểm là thỏa thuận giữa Bảo Việt và Bên mua bảo hiểm. Hợp đồng bảo hiểm bao gồm: Giấy chứng nhận bảo hiểm này, Quy tắc bảo hiểm ban hành kèm theo Quyết định số 969 ngày 26/01/2026 của Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt, Nghị định Số 67/2023/NĐ-CP ngày 06/09/2023 của Chính phủ; Yêu cầu bảo hiểm của Người được bảo hiểm và Sửa đổi bổ sung (nếu có). Người được bảo hiểm đọc kỹ các thông tin, quy định, điều khoản trong Hợp đồng bảo hiểm, nếu có điểm nào chưa phù hợp cần thông báo ngay cho Bảo Việt để điều chỉnh kịp thời.

THÔNG TIN VỀ NGƯỜI ĐƯỢC BẢO HIỂM	
Người được bảo hiểm	CÔNG TY TNHH MTV THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ NGỌC THƠM
Địa chỉ	12/14/18 Đường 49, Khu phố 69, Phường Hiệp Bình, Thành phố Hồ Chí Minh
XE ĐƯỢC BẢO HIỂM	
Thời hạn bảo hiểm	Từ: 00:00 14/11/2026 Đến: 23:59 13/11/2027
Nhóm, loại xe	Xe vừa chở người vừa chở hàng còn lại (van, mini van...) KDVT
Biển kiểm soát	51E-20706
Nhãn hiệu xe	FORD
Mẫu xe	TRANSIT
Tháng/Năm ĐKLĐ	09/2016
Số khung	RL3MLTGMCGER44705
Số máy	G6P19303DURATORQ
Số chỗ/Trọng tải	6 (chỗ)
Giá trị xe (giá thị trường)	420.000.000 VNĐ

PHẠM VI BẢO HIỂM	Số tiền VNĐ
Phần 1_Bảo hiểm vật chất xe ô tô	
Số tiền bảo hiểm	420.000.000
Mức khấu trừ chung/vụ	500.000
Phí bảo hiểm vật chất xe	5.172.727
Trong đó phí bảo hiểm điều khoản bổ sung:	
Phần 2_Bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới	
MTN về người/1 người/1 vụ	150.000.000
MTN về tài sản/1 vụ	100.000.000
MTN về hành khách/1 người/1 vụ	150.000.000
Phí bảo hiểm	**793.050**
Phần 3_Bảo hiểm trách nhiệm đối với người trên xe	
Số người được bảo hiểm: 6 Mức trách nhiệm/1 người/1 vụ	10.000.000
Phí bảo hiểm	54.000
Thanh toán phí bảo hiểm	
Tổng phí bảo hiểm	6.019.777
Thuế giá trị gia tăng	601.978
Tổng thanh toán (gồm VAT)	6.621.755
Điều khoản thanh toán phí bảo hiểm	
Ngày đến hạn thanh toán **14/11/2026**	**Số tiền (VNĐ)** **6.621.755**

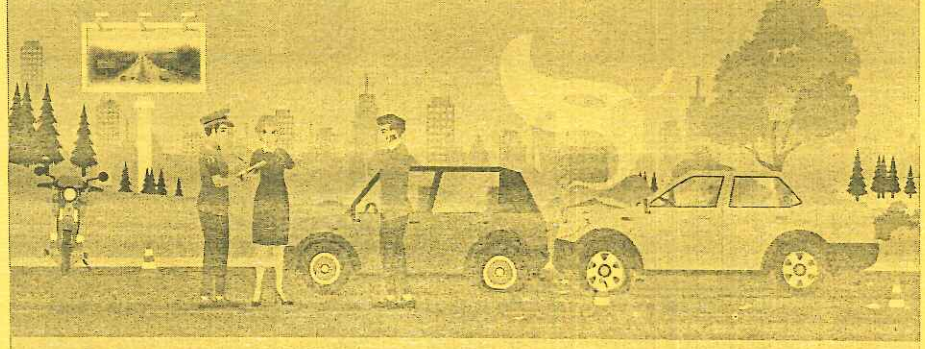
Giấy CNBH này chỉ có hiệu lực khi khách hàng thanh toán phí bảo hiểm theo quy định trên GCNBH.
Trường hợp khách hàng không thanh toán đầy đủ và đúng hạn, Hợp đồng bảo hiểm sẽ tự động chấm dứt hiệu lực.

CÔNG TY BẢO VIỆT GIA ĐỊNH

Nguyễn Phạm Thành

BAOVIET Insurance
BẢO HIỂM BẢO VIỆT

HƯỚNG DẪN CÁC BƯỚC
YÊU CẦU BỒI THƯỜNG BẢO HIỂM Ô TÔ



GIỮ BÌNH TĨNH

Không nhận lỗi về mình | Không chấp nhận hòa giải | Không ký văn bản nào *(Trừ khi có GĐV)*

1 GỌI BẢO VIỆT
- 1800 1118
- 024 3573 0505

Gọi ngay cho trung tâm dịch vụ khách hàng 24/7 để được hỗ trợ

(CỨU HỘ MIỄN PHÍ
Bảo việt cung cấp dịch vụ kéo xe miễn phí)

2 THU THẬP BẰNG CHỨNG

- Ghi lại thời gian, địa điểm xảy ra tai nạn
- Chụp ảnh hiện trường và tổn thất xe liên quan

(Bảo vệ hiện trường tai nạn)

3 BÁO CẢNH SÁT GIAO THÔNG

Báo CSGT nếu thiệt hại liên quan đến người hoặc xe ô tô khác

4 GỬI YÊU CẦU BỒI THƯỜNG

- Bằng văn bản trong vòng 5 ngày kể từ ngày tai nạn
- Càng sớm càng tốt

5 ĐƯA XE VÀO GARAGE LIÊN KẾT CỦA BẢO VIỆT

- Bảo Việt duyệt giá trước khi garage tiến hành sửa chữa
- Được bảo lãnh thanh toán

Vui lòng hợp tác với GĐV

HƯỚNG DẪN YÊU CẦU BỒI THƯỜNG XE Ô TÔ THEO 3 BƯỚC

1. Gọi
   - 1800 1118
   - 024 3573 0505
2. Bảo vệ hiện trường tai nạn
3. Báo cảnh sát giao thông thiệt hại về người hoặc liên quan đến bên thứ 3

Trụ sở chính: 7 Lý Thường Kiệt, Phường Cửa Nam, Hà Nội | **Tel:** (+84)-24 3826 2614 | **Fax:** (+84)-24 3825 7188 | **Email:** bvvn@baoviet.com.vn
www.baovietonline.com.vn **Hotline:** 1800 1118 - 024 3573 0505

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự Do - Hạnh phúc

----------***----------

HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM XE CƠ GIỚI

Số: 8400237

- *Căn cứ Bộ luật dân sự số 91/2015/QH13 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 24 tháng 11 năm 2015, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2017;*
- *Căn cứ Luật kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ban hành ngày 16 tháng 06 năm 2022, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2023 và các Nghị định, thông tư hướng dẫn thi hành;*
- *Căn cứ quy định của pháp luật có liên quan;*
- *Căn cứ nhu cầu và khả năng của các bên;*

Hôm nay, ngày 03 tháng 11 năm 2026, chúng tôi gồm:

Một bên là : **CÔNG TY TNHH MTV THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ NGỌC THƠM**

(Gọi tắt là Bên A / Người được bảo hiểm)

Địa chỉ : 12/14/18 Đường 49, Khu phố 69, Phường Hiệp Bình, Thành Phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Mã số thuế/CCCD : 0309391503

Người đại diện : Trần Thị Thơm Chức vụ:

Một bên là : **CÔNG TY BẢO VIỆT GIA ĐỊNH**

: (Gọi tắt là Bên B / Bảo Việt)

Địa chỉ : Số 156 - 158 Đường B2, Phường An Khánh, Thành Phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Điện thoại : 0942 591 330 Fax: (028) 3510 2897

Mã số thuế : 0101527385 - 066

Tài khoản số : 007.100.455 5080 (VND) Tại: Vietcombank - CN TP. HCM

Tài khoản số : 0101077777007 (VND) Tại: Baovietbank - CN TP. HCM

Người đại diện : **Ông NGUYỄN PHẠM THÀNH** Chức vụ: **Phó Trưởng Phòng**

Trên cơ sở yêu cầu của bên mua bảo hiểm, được Bảo Việt giải thích đầy đủ và hiểu rõ các nội dung về phạm vi bảo hiểm, điều khoản loại trừ và các điều khoản khác trong Quy tắc bảo hiểm, *hai bên cùng nhau thỏa thuận ký kết Hợp đồng bảo hiểm xe ô tô theo những nội dung cụ thể dưới đây:*

Điều 1: Quy định chung:

- Hợp đồng bảo hiểm là thỏa thuận giữa Bên A và Bên B, bao gồm: Giấy chứng nhận bảo hiểm, Quy tắc bảo hiểm ban hành kèm theo Quyết định số 969 ngày 26/01/2026 của Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt (gọi tắt là Quy tắc bảo hiểm), Nghị định số 67/2023/NĐ-CP ngày 06/09/2023 (gọi tắt là NĐ 67); Yêu cầu bảo hiểm của Người được bảo hiểm và Sửa đổi bổ sung (nếu có).

- Việc đóng phí bảo hiểm được coi là đã xác nhận việc khách hàng được Bảo Việt giải thích đầy đủ và hiểu rõ các nội dung về phạm vi bảo hiểm, điều khoản loại trừ và các điều khoản khác trong Hợp đồng bảo hiểm. Người được bảo hiểm đọc kỹ các thông tin, quy định, điều khoản trong Hợp đồng bảo hiểm, nếu có điểm nào chưa phù hợp cần thông báo ngay cho Bảo Việt để điều chỉnh kịp thời.
- Các từ viết tắt, định nghĩa, điều kiện, điều khoản, phạm vi bảo hiểm, điều khoản loại trừ, giảm trừ bồi thường quy định trong Quy tắc bảo hiểm có cùng ý nghĩa khi được sử dụng Hợp đồng bảo hiểm này. Trường hợp nội dung trong Quy tắc bảo hiểm và nội dung của Hợp đồng bảo hiểm này có sự khác nhau thì nội dung của Hợp đồng bảo hiểm này sẽ được ưu tiên áp dụng.
- Trường hợp có sự khác nhau về nội dung trong các điều khoản bổ sung và các điều khoản khác trong Hợp đồng thì nội dung của điều khoản bổ sung được ưu tiên áp dụng.
- Các thông tin về xe tham gia bảo hiểm được kê khai đầy đủ, trung thực và chính xác trong Giấy yêu cầu bảo hiểm và/hoặc trong Hợp đồng bảo hiểm này là căn cứ để bên B giải quyết bồi thường đúng quyền lợi cho Bên A.
- Trong trường hợp Bên A không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ những nghĩa vụ quy định tại Quy tắc bảo hiểm, Bên B có quyền từ chối hoặc giảm trừ một phần số tiền bồi thường theo quy định trong Hợp đồng bảo hiểm này.
- Việc xác nhận tham gia và đóng phí bảo hiểm, Bên B cam kết và đồng ý rằng:

+ Tất cả các thông tin về người được bảo hiểm và xe được bảo hiểm và các thông tin khác liên quan đến hợp đồng là trung thực và đầy đủ theo hiểu biết của Tôi/Chúng tôi;
+ Tôi/chúng tôi đã được cung cấp, giới thiệu và hiểu về phạm vi bảo hiểm, các điều khoản loại trừ, giảm trừ bảo hiểm;
+ Việc cung cấp Mã xác thực cho Bảo Việt cũng như hình thức xác nhận khác được coi là đã cung cấp và đồng ý toàn bộ nội dung liên quan đến Giấy YCBH và tự nguyện giao kết HĐBH với Bảo Việt;
+ Đồng ý cho Bảo Việt sử dụng một số thông tin về cá nhân hoặc xe được bảo hiểm để cung cấp cho cơ quan chức năng theo yêu cầu của pháp luật hoặc gửi cho bên thứ ba nhằm thực hiện các mục đích: giải quyết quyền lợi bảo hiểm, nghiên cứu sản phẩm, nâng cao chất lượng và thực hiện dịch vụ khách hàng theo hợp đồng, phòng chống gian lận bảo hiểm. Bảo Việt có trách nhiệm bảo mật thông tin khách hàng theo quy định của pháp luật.

<u>Điều 2:</u> Đối tượng bảo hiểm:

Thông tin chi tiết về xe ô tô được bảo hiểm cụ thể như sau:

<u>Đơn vị tính:</u> VNĐ

Biển số/ SK/ SM	Hãng xe - mẫu xe - số hiệu xe	Tháng/Năm ĐKLĐ	Tải trọng / số chỗ ngồi	Giá thị trường	Giá trị tham gia bảo hiểm
51E-207.06	**FORD TRANSIT VAN**	09/2016	900kg	420,000,000	420,000,000
SK: RL3MLTGMCGER44705		**Năm SX**	6 chỗ		
SM: G6P19303DURATORQ		2016			
Tổng cộng				420,000,000	420,000,000
Mục đích sử dụng: Xe vừa chở người vừa chở hàng còn lại (van, mini van…) KDVT					

<u>Điều 3:</u> Mức trách nhiệm / Số tiền bảo hiểm:

3.1. Bảo hiểm trách nhiệm dân sự bắt buộc.

- Đối với bên thứ 3:

+ Về người:	150,000,000	VNĐ/người/vụ
+ Về tài sản:	100,000,000	VNĐ/vụ

3.2. Bảo hiểm trách nhiệm người trên xe (BH TN người trên xe).

- Mức trách nhiệm bảo hiểm:	10,000,000	VNĐ/1 người/vụ
- Số chỗ được bảo hiểm:	6	chỗ

- Chi phí y tế/người/vụ: 30% Số tiền bảo hiểm

3.3. Bảo hiểm vật chất ô tô.

- Số tiền tham gia bảo hiểm:	420,000,000	VNĐ
- Mức khấu trừ chung/vụ:	500,000	VNĐ

<u>Điều 4:</u> Quy tắc bảo hiểm, Phạm vi bảo hiểm, điều khoản bổ sung:

- Trong Hợp đồng bảo hiểm này, các phạm vi bảo hiểm, điều kiện điều khoản, quyền và nghĩa vụ của các bên thực hiện theo các quy định trong Quy tắc bảo hiểm xe ô tô của Bảo Việt được ban hành theo Quyết định số 969/QĐ-BHBV ngày 26/01/2026 của Tổng Công ty bảo hiểm Bảo Việt, Nghị định số 67/2023/NĐ-CP ngày 06/09/2023. Quy tắc này đã được cấp cho khách hàng (là bộ phận không tách rời của hợp đồng) và được đăng tải trên website của Bảo Việt tại địa chỉ: https://agency.baoviet.com.vn/search-cic.html.
  Các phạm vi bảo hiểm theo Hợp đồng bao gồm:

4.1. Bảo hiểm trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới thực hiện theo NĐ 67 và Quy tắc số 969/QĐ-BHBV ngày 26/01/2026 của Tổng công ty bảo hiểm Bảo Việt:

Khi tai nạn xảy ra, BẢO VIỆT sẽ bồi thường cho:

- Thiệt hại ngoài hợp đồng về sức khỏe, tính mạng và tài sản đối với bên thứ ba do xe cơ giới tham gia giao thông, hoạt động gây ra;

- Thiệt hại về sức khỏe, tính mạng của hành khách do xe cơ giới tham gia giao thông, hoạt động gây ra.

• *Lưu ý: Trường hợp chuyển quyền sở hữu xe, hợp đồng bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự chủ xe cơ giới sẽ bị chấm dứt kể từ thời điểm bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký xe, biển số xe. Chủ xe, bên chuyển nhượng liên hệ với Bảo Việt để được hoàn phí cho thời gian còn lại, bên nhận chuyển nhượng lưu ý mua bảo hiểm bắt buộc theo quy định của Nghị định Số 67/2023/NĐ-CP.*

4.2. Bảo hiểm trách nhiệm đối với người trên xe:

- Người thụ hưởng quyền lợi bảo hiểm: Là Người trên xe bị thiệt hại về sức khỏe, tính mạng do tai nạn thuộc phạm vi bảo hiểm. Trường hợp Người trên xe tử vong, người thụ hưởng là người thừa kế hợp pháp

- Bảo Việt sẽ thay mặt Bên mua bảo hiểm bồi thường trực tiếp cho Người thụ hưởng quyền lợi bảo hiểm đối với những thiệt hại về sức khỏe và tính mạng của Người trên xe do tai nạn khi đang ở trên xe, đang lên hoặc đang xuống xe trong quá trình xe tham gia giao thông.

- Điểm mở rộng đặc biệt vì quyền lợi khách hàng: Nhằm mang lại sự bảo vệ toàn diện và thuận tiện nhất, theo Hợp đồng bảo hiểm này, Bảo Việt mở rộng phạm vi bảo hiểm cho cả thiệt hại về sức khỏe, tính mạng của:

a) Người lái xe đang điều khiển xe được bảo hiểm..

b) Chủ xe khi đang ở trên xe được bảo hiểm (nhưng không trực tiếp điều khiển).

Trong trường hợp này, Người lái xe và Chủ xe cũng được coi là Người thụ hưởng quyền lợi bảo hiểm và được hưởng quyền lợi bồi thường như những Người trên xe khác.

4.3. Bảo hiểm vật chất xe ô tô:

- Bảo Việt nhận bảo hiểm và sẽ bồi thường cho những thiệt hại vật chất đối với xe ô tô được bảo hiểm do các rủi ro sau gây ra:

• Đâm, va chạm với vật thể khác từ bên ngoài (không bao gồm thiệt hại phát sinh từ chính các bộ phận của xe bị bật ra, rơi rớt hoặc hư hỏng tự thân va chạm với các bộ phận khác của xe ô tô), lật, đổ, chìm, rơi toàn bộ xe ô tô, cháy, nổ, hỏa hoạn;

• Những tai họa bất khả kháng do thiên tai gây ra;

• Mất cắp, mất cướp toàn bộ xe;

• Hành vi gây thiệt hại của người không liên quan đến quyền lợi bảo hiểm hoặc do động vật gây ra;

• Gãy vỡ, biến dạng thiết bị chuyên dùng: Thiệt hại gãy vỡ, biến dạng đối với các thiết bị chuyên dùng (không bao gồm thiết bị điện tử) của xe ô tô trong quá trình vận hành, hoạt động theo đúng chức năng thiết kế (bao gồm thiết bị chuyên dùng làm hỏng xe);

- Bảo Việt không bồi thường thiệt hại đối với xe ô tô gây ra bởi các rủi ro không được quy định tại Điều này.
- Ngoài số tiền bồi thường, BẢO VIỆT còn thanh toán cho Người được bảo hiểm những chi phí cần thiết và hợp lý theo thỏa thuận tại Hợp đồng bảo hiểm để thực hiện các công việc theo yêu cầu và chỉ dẫn của BẢO VIỆT khi xảy ra thiệt hại thuộc phạm vi bảo hiểm, bao gồm các chi phí:

• Chi phí ngăn ngừa hạn chế thiệt hại phát sinh thêm;

• Chi phí cứu hộ và vận chuyển xe bị thiệt hại tới nơi sửa chữa gần nhất tối đa không vượt quá mười phần trăm (10%) số tiền bảo hiểm của xe đó.

- Các điều khoản bổ sung cho bảo hiểm vật chất xe ô tô:

Điều 5: Thời hạn bảo hiểm Từ 00H00 ngày 14/11/2026

Đến 23H59 ngày 13/11/2027

Hợp đồng bảo hiểm này chỉ có hiệu lực khi khách hàng thanh toán phí bảo hiểm đầy đủ và đúng hạn theo quy định tại Điều 6 dưới đây.

Điều 6: Phí bảo hiểm, phương thức và thời hạn thanh toán:

6.1. Phí bảo hiểm:

Thông tin chi tiết phí bảo hiểm

Nghiệp vụ bảo hiểm	Phí bảo hiểm (VND)	VAT (VND)	Tổng phí (VND)
BH TNDS bắt buộc	793,050	79,305	872,355

BH TN người trên xe	54,000	5,400	59,400
BH vật chất xe	5,172,727	517,273	5,690,000
Tổng cộng	**6,019,777**	**601,978**	**6,621,755**

Bằng chữ: Sáu triệu sáu trăm hai mươi mốt ngàn bảy trăm năm mươi lăm đồng.

6.2. Phương thức và thời hạn thanh toán.

Phương thức thanh toán: Thanh toán bằng tiền mặt, chuyển khoản hoặc các phương thức thanh toán điện tử khác.

Thời hạn thanh toán.

- Lần 1: Ngày **18/11/2026** - Tổng số tiền thanh toán: **6,621,755** VNĐ

- Trường hợp Bên mua bảo hiểm không đóng đủ phí bảo hiểm theo quy định tại điểm 6.2 trên đây, Hợp đồng bảo hiểm này sẽ tự động chấm dứt hiệu lực từ ngày tiếp theo của thời hạn thanh toán phí và Bên mua bảo hiểm có trách nhiệm đóng đủ phí bảo hiểm đối với thời gian cho nợ quy định trong Hợp đồng. Trường hợp, sau khi hợp đồng mất hiệu lực mà Bên mua bảo hiểm tiếp tục đóng phí thì hợp đồng bảo hiểm sẽ khôi phục hiệu lực kể từ khi có xác nhận bằng văn bản của Bảo Việt. Bảo Việt không chịu trách nhiệm bồi thường cho bất cứ tổn thất nào xảy ra đối với đối tượng được bảo hiểm trong khoảng thời gian từ khi HĐBH chấm dứt hiệu lực do chậm thanh toán phí cho đến trước khi Hợp đồng tiếp tục có hiệu lực.

- Trường hợp số tiền bồi thường (ước bồi thường) lũy kế thuộc trách nhiệm bảo hiểm lớn hơn tám mươi phần trăm (80%) phí bảo hiểm ước tính cả năm của Hợp đồng bảo hiểm, Bên mua bảo hiểm phải thanh toán toàn bộ phí tính theo năm bảo hiểm còn nợ/ chưa đến kỳ thanh toán trong vòng 15 ngày kể từ khi có tổn thất hoặc có cam kết đối trừ bồi thường với phí bảo hiểm mà không chờ đến kỳ thanh toán. Số phí bảo hiểm đã thu/ đối trừ này sẽ không được hoàn trả trong mọi trường hợp.

<u>Điều 7</u>: Điều khoản loại trừ trách nhiệm bảo hiểm

- Đối với bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự chủ xe cơ giới, các điều khoản loại trừ được quy định trong Nghị định số 67/2023/NĐ-CP của Chính phủ; đối với bảo hiểm trách nhiệm dân sự tự nguyện, bảo hiểm trách nhiệm đối với người trên xe, bảo hiểm trách nhiệm đối với hàng hóa trên xe điều khoản loại trừ được quy định trong trong Quy tắc bảo hiểm trách nhiệm của chủ xe ô tô ban hành kèm theo QĐ số 969/QĐ-BHBV ngày 26/01/2026;
- Đối với bảo hiểm vật chất, Bảo Việt không chịu trách nhiệm bồi thường bảo hiểm trong các trường hợp sau:

• Hành động cố ý gây thiệt hại của Bên mua bảo hiểm, Người được bảo hiểm, Người điều khiển xe và những người có quyền lợi liên quan đến sở hữu, khai thác và sử dụng xe;

• Tại thời điểm xe ô tô xảy ra thiệt hại, xe không có Giấy chứng nhận kiểm định còn hiệu lực (Không áp dụng đối với: xe mới chờ đăng kiểm và không quá 30 ngày kể từ ngày bảo hiểm có hiệu lực).

• Tại thời điểm xảy ra thiệt hại, người điều khiển xe không có Giấy phép lái xe còn hiệu lực phù hợp với loại xe đang điều khiển do cơ quan có thẩm quyền cấp, Người điều khiển xe bị tước quyền sử dụng Giấy phép lái xe có thời hạn hoặc không thời hạn. Tuy nhiên, điều khoản này sẽ không áp dụng nếu:

+ Người điều khiển xe không thể xuất trình Giấy phép lái xe nhưng có bằng chứng chứng minh Giấy phép lái xe đó vẫn còn hiệu lực và phù hợp với loại xe đang điều khiển vào thời điểm xảy ra thiệt hại.

+ Học viên học lái xe trên xe tập lái (xe có phanh phụ và có giáo viên dạy lái), thi tuyển lái xe trên xe sát hạch.

• Người điều khiển xe lái xe trong tình trạng trong cơ thể có nồng độ cồn vượt quá 50 miligam/100 mililit máu hoặc 0,25 miligam/1 lít khí thở hoặc có chất ma túy, chất kích thích bị cấm theo quy định của pháp luật.

• Điều khiển xe đi ngược chiều trên đường có biển báo "Cấm đi ngược chiều"; Điều khiển xe rẽ, quay đầu tại nơi bị cấm (có biển báo cấm); Người điều khiển xe không chấp hành hiệu lệnh của đèn tín hiệu giao thông (không áp dụng đối với trường hợp tuân thủ theo hiệu lệnh của Người điều khiển giao thông); Điều khiển xe ban đêm không có thiết bị chiếu sáng hoặc không bật thiết bị chiếu sáng theo quy định của pháp

• Đua xe (hợp pháp hoặc trái phép) hoặc kéo xe khác không tuân thủ quy định của pháp luật.

• Chở hàng hóa nguy hiểm không có Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm theo quy định của pháp luật.

• Thiệt hại xảy ra ngoài lãnh thổ Việt Nam.

• Thiệt hại xảy ra trong những trường hợp chiến tranh, khủng bố.

• Thiệt hại và hỏng hóc trong quá trình sửa chữa (bao gồm cả chạy thử). Không áp dụng đối với rủi ro hỏa hoạn hoặc những rủi ro khác trong quá trình sửa chữa ngoài lỗi của cơ sở sửa chữa.

• Thiệt hại hệ thống điện, động cơ khi xe hoạt động trong khu vực bị ngập nước (kể cả trường hợp do thiên tai gây ra). Không áp dụng loại trừ này đối với trường hợp xe bị tai nạn bất ngờ đâm xuống ao, hồ, sông, suối.

• Thiệt hại bộ phận riêng lẻ: Thiệt hại đối với thiết bị điện tử, săm lốp, bạt thùng xe, nhãn mác, chìa khóa xe, tấm ốp gầm trừ trường hợp thiệt hại xảy ra do cùng một nguyên nhân và đồng thời với các bộ phận khác của xe trong cùng một vụ tai nạn.

• Mất toàn bộ xe trong trường hợp lừa đảo hoặc lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt xe (đối với xe cho thuê hoặc xe cho mượn hoặc siết nợ hoặc tranh chấp).

• Xe chở/kéo theo quá năm mươi phần trăm (50%) trọng tải quy định trên Giấy chứng nhận kiểm định.

• Thiệt hại đối với các thiết bị lắp thêm trên xe ngoài các thiết bị nguyên bản do nhà sản xuất lắp ráp, trừ các thiết bị mang tính chất bảo vệ xe (như cản trước, cản sau). Trường hợp Bên mua bảo hiểm có nhu cầu bảo hiểm các thiết bị lắp thêm này, cần kê khai chi tiết và có văn bản chấp thuận của Bảo Việt.

<u>Điều 8</u>: Giảm trừ số tiền bồi thường đối với bảo hiểm vật chất xe ô tô

Trong trường hợp người được bảo hiểm không thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ quy định trong Hợp đồng bảo hiểm, BẢO VIỆT sẽ giảm trừ số tiền bồi thường theo tỷ lệ, cụ thể như sau:

8.1 Giảm mười phần trăm (10%) số tiền bồi thường trong các trường hợp khi xảy ra tai nạn Bên mua bảo hiểm, Người được bảo hiểm, Người điều khiển xe:

a) Không gửi Thông báo thiệt hại (bằng văn bản) cho Bảo Việt trong thời hạn năm (05) ngày kể từ ngày xảy ra thiệt hại (trừ hợp bất khả kháng hoặc thông báo bằng hình thức khác được Bảo Việt chấp nhận).

b) Không thực hiện đầy đủ các biện pháp cứu chữa, hạn chế thiệt hại về người và tài sản.

c) Không giữ nguyên hiện trường thiệt hại, tự ý di chuyển khỏi hiện trường mà chưa có ý kiến chấp thuận của Bảo Việt (trừ trường hợp di chuyển để đảm bảo an toàn hoặc phải thực hiện theo yêu cầu của cơ quan chức năng).

d) Dừng xe nơi có biển "Cấm dừng xe và đỗ xe"; đỗ xe nơi có biển "Cấm đỗ xe" hoặc biển "Cấm dừng xe và đỗ xe".

e) Điều khiển xe đi vào đường dành riêng cho xe buýt/xe điện, đi vào đường có biển báo hiệu có nội dung cấm đi vào đối với loại phương tiện đang điều khiển (không bao gồm biển báo "Cấm đi ngược chiều").

8.2 Giảm hai mươi lăm phần trăm (25%) số tiền bồi thường trong các trường hợp Người được bảo hiểm, Người điều khiển xe:

a) Tự ý tháo dỡ hoặc sửa chữa tài sản khi chưa có ý kiến chấp thuận của Bảo Việt (trừ trường hợp cần thiết để đảm bảo an toàn, đề phòng hạn chế thiệt hại về người và tài sản hoặc phải thi hành theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền).

b) Lái xe vượt quá tốc độ cho phép từ 20% (hai mươi phần trăm) trở lên và có kết luận bằng văn bản của cơ quan chức năng hoặc có bằng chứng khác xác định mức vượt quá từ 20% trở lên.

8.3 Giảm từ hai mươi lăm phần trăm (25%) đến chín mươi phần trăm (90%) số tiền bồi thường tùy theo mức độ lỗi của Người được bảo hiểm, Người điều khiển xe trong các trường hợp sau:

a) Không bảo lưu quyền khiếu nại và chuyển quyền đòi người thứ ba cho Bảo Việt kèm theo toàn bộ hồ sơ, các căn cứ tài liệu cần thiết, không hợp tác với Bảo Việt để đòi lại người thứ ba hoặc tự động thỏa thuận bồi thường với người thứ ba gây thiệt hại cho Bảo Việt. Trường hợp thiệt hại hoàn toàn do lỗi của bên thứ ba mà chủ xe không bảo lưu và chuyển quyền đòi người thứ ba cho Bảo Việt, Bảo Việt sẽ khấu trừ toàn bộ số tiền bồi thường theo quy định tại khoản 4.1.5 Điều 4 Quy tắc bảo hiểm.

b) Không trung thực trong việc cung cấp các thông tin, tài liệu, chứng từ trong hồ sơ bồi thường. Người điều khiển xe không tạo điều kiện cho cơ quan chức năng xác định nồng độ cồn trong máu hoặc khí thở.

c) Không tạo điều kiện thuận lợi, gây khó khăn cho Bảo Việt trong quá trình giám định, xác minh tính chân thực của các thông tin, tài liệu, chứng từ trong hồ sơ bồi thường.

8.4 Giảm số tiền bồi thường tương ứng với tỷ lệ phần trăm (%) chở/kéo theo quá trọng tải (từ trên hai mươi phần trăm (20%) đến năm mươi phần trăm (50%) theo quy định trong Giấy chứng nhận kiểm định).

8.5 Giảm số tiền bồi thường đến năm mươi phần trăm (50%) trong trường hợp:

a) Bên mua bảo hiểm kê khai/xác nhận yêu cầu bảo hiểm sai (không đúng mục đích sử dụng của xe) làm thu phí không đúng.

b) Bên mua bảo hiểm/Người được bảo hiểm không thông báo cho Bảo Việt trong trường hợp có sự thay đổi liên quan đến chiếc xe ô tô được bảo hiểm theo quy định tại điểm 5.2 Điều 5 - Quy tắc bảo hiểm vật chất ô tô

Điều 9: Điều khoản thi hành

Hai bên cam kết thực hiện nghiêm chỉnh mọi điều khoản quy định trong hợp đồng này. Tất cả các tranh chấp phát sinh liên quan đến hợp đồng bảo hiểm này nếu không giải quyết được bằng thương lượng, các bên sẽ đưa ra trọng tài kinh tế để hòa giải. Hòa giải không thành sẽ khởi kiện ra Tòa. Phán quyết của Tòa án là quyết định cuối cùng và ràng buộc với cả các bên. Án phí sẽ do bên thua kiện trả.

Hợp đồng này được lập thành 02 bản có giá trị như nhau, mỗi bên giữ 01 bản để thực hiện.

BÊN MUA BẢO HIỂM	**CÔNG TY BẢO VIỆT GIA ĐỊNH**
CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ NGỌC THƠM	TỔNG CÔNG TY BẢO HIỂM BẢO VIỆT - CÔNG TY BẢO VIỆT GIA ĐỊNH
Chủ tịch công ty	
Trần Thị Thơm	Nguyễn Phạm Thành